**Phụ lục 01**

**YÊU CẦU ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

Đơn vị kiểm toán độc lập phải đảm bảo thực hiện các nội dung, yêu cầu công việc và điều kiện sau:

**1. Nội dung và yêu cầu công việc:**

- Kiểm toán độc lập báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2025 của Công ty mẹ NXBGDVN gồm: Cơ quan văn phòng và các đơn vị hạch toán phụ thuộc: 04 chi nhánh (NXBGD tại Hà Nội, TP. Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, TP. Cần Thơ), Viện Nghiên cứu Sách và Học liệu Giáo dục và phát hành Báo cáo tài chính tổng hợp công ty mẹ giữa niên độ;

- Kiểm toán độc lập báo cáo tài chính Công ty mẹ NXBGDVN năm 2025 gồm: Cơ quan văn phòng và các đơn vị hạch toán phụ thuộc: 04 chi nhánh (NXBGD tại Hà Nội, TP. Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, TP. Cần Thơ), Viện Nghiên cứu Sách và Học liệu Giáo dục và phát hành báo cáo tài chính của tổng hợp năm của công ty mẹ;

- Kiểm toán và phát hành báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025;

- Kiểm tra đánh giá các hoạt động liên quan đến các chỉ tiêu trên BCTC, từ đó đưa ra ý kiến về tính hợp lý, hợp lệ của BCTC và hoạt động của NXBGDVN.

**2. Yêu cầu khác:**

a. Kinh nghiệm và năng lực của đơn vị kiểm toán:

- Số năm kinh nghiệm thực hiện kiểm toán: tối thiểu 8 năm.

- Kinh nghiệm thực hiện các hợp đồng có tính chất tương đồng (kiểm toán báo cáo tài chính đối với các doanh nghiệp có mô hình Công ty mẹ - Công ty con, các Tập đoàn, các Tổng Công ty,…) trong 02 năm gần nhất đã hoàn thành: tối thiểu 2 hợp đồng và giá trị tối thiểu 265.000.000 đồng/hợp đồng.

- Số lượng kiểm toán viên đăng ký hành nghề: tối thiểu 10 kiểm toán viên.

- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế TNDN trên Báo cáo tài chính năm 2023, 2024: > 0.

b. Nhân sự:

- Trưởng đoàn kiểm toán:

+ Trình độ đào tạo chuyên môn: Có bằng cấp thuộc chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán (Bằng cử nhân trở lên, có chứng chỉ kiểm toán viên Việt Nam hoặc Quốc tế).

+ Số năm kinh nghiệm công tác (tính từ ngày cấp bằng Đại học): tối thiểu 10 năm.

+ Số năm kinh nghiệm làm kiểm toán viên (tính từ ngày cấp chứng chỉ kiểm toán viên): tối thiểu 8 năm.

+ Kinh nghiệm làm Trưởng đoàn kiểm toán (hoặc vị trí tương đương) và thực hiện hợp đồng kiểm toán với giá trị hợp đồng tương đương: tối thiểu 1 hợp đồng.

- Tổ trưởng kiểm toán về Tài chính:

+ Trình độ đào tạo chuyên môn: Có bằng cấp thuộc chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán (Bằng cử nhân trở lên, có chứng chỉ kiểm toán viên Việt Nam hoặc Quốc tế).

+ Số năm kinh nghiệm công tác (tính từ ngày cấp bằng Đại học): tối thiểu 9 năm.

+ Số năm kinh nghiệm làm kiểm toán viên (tính từ ngày cấp chứng chỉ kiểm toán viên): tối thiểu 5 năm.

+ Kinh nghiệm làm Tổ trưởng kiểm toán về tài chính (hoặc vị trí tương đương) và thực hiện hợp đồng kiểm toán với giá trị hợp đồng tương đương: tối thiểu 1 hợp đồng.

- Kiểm toán viên được đề xuất thực hiện hợp đồng:

+ Trình độ đào tạo chuyên môn: Có bằng cấp thuộc chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán (Bằng cử nhân trở lên, có chứng chỉ kiểm toán viên Việt Nam hoặc Quốc tế).

+ Số năm kinh nghiệm công tác (tính từ ngày cấp bằng Đại học): tối thiểu 5 năm.

+ Số năm kinh nghiệm làm kiểm toán viên (tính từ ngày cấp chứng chỉ kiểm toán viên): tối thiểu 3 năm.

+ Số lượng kiểm toán viên có Giấy chứng nhận hành nghề còn hiệu lực: tối thiểu 04 kiểm toán viên.

+ Kinh nghiệm làm kiểm toán viên và hợp đồng kiểm toán với giá trị hợp đồng tương đương: tối thiểu 3 hợp đồng.

- Trợ lý kiểm toán được đề xuất thực hiện hợp đồng:

+ Số lượng trợ lý kiểm toán có trình độ Đại học trở lên và có kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán tối thiểu 3 năm: tối thiểu 3 người.

+ Kinh nghiệm tham gia thực hiện hợp đồng kiểm toán có giá trị hợp đồng tương đương: tối thiểu 1 hợp đồng.

***\* Ghi chú:*** *Hồ sơ chào giá là cơ sở để NXBGDVN xây dựng giá dự toán từ đó làm cơ sở để NXBGDVN đưa ra quyết định hình thức lựa chọn và triển khai lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ “Kiểm toán báo cáo tài chính giữa niên độ, báo cáo tài chính năm 2025 tại Công ty mẹ NXBGDVN”.*

**Phụ lục 02**

 **MẪU THUYẾT MINH PHÍ DỊCH VỤ**

# Bảng tổng hợp chi phí:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Khoản mục chi phí** | **Diễn giải** | **Giá trị** | **Ghi chú** |
| 1 | Chi phí chuyên gia | *Chi tiết theo phụ lục 02.1* |  |  |
| 2 | Chi phí quản lý | *…%* |  |  |
| 3 | Chi phí khác | *Chi tiết theo phụ lục 02.2* |  |  |
| 4 | Thu nhập chịu thuế tính trước | *…%* |  |  |
| 5 | Thuế GTGT | *…%* |  |  |
|  | **Tổng cộng** |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Phụ lục 02.1: Chi phí chuyên gia

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ tên chuyên gia** | **Chức danh** | **Số lượng** | **Thời gian thực hiện (ngày)** | **Mức chuyên gia** | **Thù lao cho chuyên gia/ngày công (đồng)** | **Chi phí chuyên gia thực hiện (đồng)** |
|  | (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7)=(3)x(4)x(6) |
| 1 | Trưởng nhóm kiểm toán |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Kiểm toán viên |  |  |  |  |  |  |
| 3 | Nhân viên |  |  |  |  |  |  |
|  | … |  |  |  |  |  |  |
| Tổng cộng |  |  |  |  |  |  |

 |  |
|  |

**Phụ lục 02.2: Chi phí khác**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Khoản mục chi phí** | **Đơn vị tính** | **Khối lượng/ngày** | **Thời gian (ngày)** | **Đơn giá** | **Thành tiền** | **Ghi chú** |
| 1 | Chi phí khấu hao tài sản, thiết bị |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Chi phí văn phòng phẩm |  |  |  |  |  |  |
| 3 | Chi phí khác |  |  |  |  |  |  |
|  | …. |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |  |

Phí dịch vụ đề xuất (chưa bao gồm thuế GTGT):…….. VNĐ (Bằng chữ: …..)

Trân trọng cảm ơn

*…., ngày….tháng…năm…*

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**

*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*